

Lồng ghép giới trong các dự án phát triển

Lê Anh Thư

Quan điểm lồng ghép giới được đưa ra tại Hội nghị thế giới lần thứ 4 của Liên hợp quốc về phụ nữ được tổ chức năm 1995 tại Bắc Kinh (Trung Quốc) và được cộng đồng quốc tế nhất trí coi là biện pháp mang tính chiến lược nhằm thúc đẩy bình đẳng giới. Biện pháp chiến lược này ra đời trên cơ sở các bài học kinh nghiệm của gần 20 năm nỗ lực đáp ứng các nhu cầu của phụ nữ và khắc phục tình trạng bất bình đẳng trong xã hội.

Phương pháp tiếp cận Giới và Phát triển (GAD), với việc sử dụng phương pháp lồng ghép giới, còn khá mới đối với hoạt động bình đẳng giới. Cũng như nhiều chính phủ và tổ chức trên toàn thế giới, Việt Nam đang trong quá trình chuyển đổi và cũng đang coi bình đẳng giới là mục tiêu, còn lồng ghép giới là một biện pháp thực hiện. Sự chuyển đổi từ phương pháp tiếp cận Phụ nữ trong Phát triển (WID) sang Giới và Phát triển (GAD) đã gây nên một số nhầm lẫn. Các khái niệm cơ bản như giới, bình đẳng giới, tăng cường sự tham gia của phụ nữ và lồng ghép giới vẫn còn làm nhiều người lung túng, chứ không chỉ với những ai đang chịu trách nhiệm chỉ đạo và thực hiện quá trình lồng ghép giới.

Để lồng ghép giới thành công, cần phải làm cho mọi người hiểu được cơ sở lý luận và các khái niệm chính về lồng ghép giới.

Tầm quan trọng của việc lồng ghép giới đã được thảo luận một cách rộng rãi kể từ khi chính phủ các nước cam kết thực hiện Cương lĩnh hành động Bắc Kinh năm 1995. Trong những năm gần đây, người ta thừa nhận rằng để có sự phát triển nguồn nhân lực bền vững thì phải có bình đẳng giới, chứ bình đẳng giới không phải là kết quả của phát triển nguồn nhân lực bền vững. Lồng ghép giới là một chiến lược quan trọng để đạt được bình đẳng giới và là một chiến lược quan trọng đối với sự phát triển xã hội bền vững.

Cơ sở lồng ghép giới

1. Các khái niệm chính về lồng ghép giới.

Giới tính, giới, công bằng giới, bình đẳng, hội nhập giới, phụ nữ trong phát triển (WID), giới và phát triển (GAD) và nâng cao năng lực là những thuật ngữ đã trở nên quen thuộc trong các bài thuyết trình quốc tế về lồng ghép giới. Tuy nhiên, cho đến nay vẫn còn rất nhiều sự nhầm lẫn và tranh cãi về ý nghĩa của các thuật ngữ này. Những khái niệm dưới đây bắt nguồn từ các thỏa ước và tài liệu quốc tế (ví dụ: Liên hợp quốc, Khối thịnh vượng chung

và CIDA) và đơn giản được đưa ra để xác định và hỗ trợ trong quá trình sử dụng tài liệu này nhằm giúp mọi người không bị sa vào mớ lý thuyết viển vông và đôi khi làm lạc hướng các cuộc tranh luận.

Giới tính là sự khác biệt về mặt sinh học giữa phụ nữ và nam giới và không thể thay đổi được, là các đặc điểm đồng nhất mà khi chúng ta sinh ra đã có. Ví dụ như việc mang thai, sinh nở của phụ nữ, nam giới có thể làm thụ thai.

Giới là sự khác biệt về mặt xã hội giữa phụ nữ và nam giới ví dụ như vai trò, thái độ, hành vi ứng xử và các giá trị. Vai trò giới được biết đến thông qua quá trình học tập và khác nhau theo từng nền văn hóa và thời gian. Do vậy giới có thể thay đổi được. Giới là một thuật ngữ có liên quan đến cả phụ nữ và nam giới. Bình đẳng giới tập trung vào những thay đổi cho cả phụ nữ và nam giới.

Các vai trò giới là tập hợp các hành vi ứng xử mà xã hội mong đợi ở phụ nữ và nam giới liên quan đến những đặc điểm và năng lực mà xã hội coi là thuộc về đàn ông hoặc thuộc về đàn bà (trẻ em trai hay trẻ em gái) trong một xã hội hay một nền văn hóa cụ thể nào đó.

Công bằng giới là sự đối xử công bằng với cả nam giới và phụ nữ. Để bảo đảm có sự công bằng, luôn phải có nhiều biện pháp để điều chỉnh những khuyết thiếu của lịch sử và xã hội mà đã cản trở phụ nữ và nam giới tham gia vào các hoạt động xã hội dưới hình thức này hay hình thức khác. Công bằng sẽ dẫn tới sự bình đẳng.

Bình đẳng giới nghĩa là phụ nữ và nam giới có vị trí như nhau trong xã hội. Bình đẳng giới không có nghĩa là nam giới và phụ nữ hay em trai và em gái phải như nhau hoặc có số lượng tham gia như nhau trong mọi hoạt động. Bình đẳng giới có nghĩa là phụ nữ và nam giới có điều kiện như nhau để thực hiện đầy đủ các quyền của mình và có cơ hội được trải nghiệm những điều kiện ngang nhau để phát huy đầy đủ các tiềm năng của mình, có cơ hội để tham gia, đóng góp và hưởng lợi như nhau từ các hoạt động phát triển của quốc gia về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Nam giới và phụ nữ được hưởng các vị thế xã hội ngang nhau; điều quan trọng, bình đẳng giới có nghĩa là nam và nữ được thụ hưởng các thành quả một cách bình đẳng.

Phân tích giới là quá trình đánh giá tác động khác nhau của các chính sách, chương trình, dự án và luật pháp hiện hành hay đang được đề xuất đối với nam giới và phụ nữ. Việc phân tích giới ghi nhận rằng thực tế đời sống của nam giới và phụ nữ hoàn toàn khác nhau, và rằng cơ hội bình đẳng không nhất thiết là sẽ mang lại các kết quả bình đẳng.

Phụ nữ trong Phát triển (WID) là một phương pháp tiếp cận xuất hiện từ những năm 1970 với mục đích đưa phụ nữ tham gia đầy đủ hơn vào quá

trình phát triển. Phương pháp này bao gồm các biện pháp xây dựng các dự án dành riêng cho phụ nữ, các dự án tín dụng và đào tạo cho phụ nữ.

Phương pháp tiếp cận Giới và Phát triển (GAD) được xây dựng trong những năm 1980 để thay thế cho phương pháp tiếp cận Phụ nữ và Phát triển. Thay vì chỉ tập trung vào phụ nữ, phương pháp tiếp cận này quan tâm đến mối quan hệ giữa phụ nữ và nam giới. Phương pháp này là một thách thức đối với quá trình ra quyết định và các mối quan hệ quyền lực thiếu bình đẳng không chỉ giữa nam giới và phụ nữ, mà còn giữa người giàu và người nghèo.

Đáp ứng giới là sự thể hiện mối quan tâm đồng bộ và có hệ thống tới những khác biệt giữa phụ nữ và nam giới trong xã hội nhằm khắc phục những hạn chế về cơ cấu đối với bình đẳng giới.

Phương pháp tiếp cận mang đặc thù phụ nữ là những sáng kiến chỉ tập trung vào đối tượng phụ nữ hay trẻ em gái. Những sáng kiến này có mục tiêu hết sức cụ thể nhằm đáp ứng các nhu cầu thực tế hoặc nhu cầu chiến lược của phụ nữ, những nhu cầu không phải bao giờ cũng được giải quyết qua phương pháp lồng ghép.

2. Các quan điểm giới trong phát triển (từ WID tới GAD và tới lồng ghép giới).

Đã có sự tiến bộ đáng kể về quan điểm, nhận thức và phương pháp tiếp cận nhằm đạt bình đẳng cho phụ nữ kể từ Hội nghị Liên Hợp Quốc về Phụ nữ được tổ chức tại Nai-rô-bi năm 1975. Phương pháp tiếp cận Phụ nữ trong Phát triển (WID) đã tập trung vào việc làm thế nào để phụ nữ có thể tham gia tốt hơn vào các sáng kiến phát triển hiện có, chủ yếu thúc đẩy sự tham gia tốt hơn vào các sáng kiến phát triển hiện có, chủ yếu thúc đẩy sự tham gia của phụ nữ với tư cách là người thụ hưởng chứ chưa phải là tác nhân của công cuộc phát triển.

Sự bất bình đẳng của phụ nữ thường do nhiều yếu tố kết hợp lại (xã hội, kinh tế, chính trị và văn hóa), tác động tới đời sống của phụ nữ và nam giới một cách khác nhau. Do đó, cần phải hệ thống và lý giải mối quan hệ giữa phụ nữ và nam giới trong các bối cảnh xã hội khác nhau và xây dựng các chiến lược thay đổi có tính đến các mối quan hệ này.

Lồng ghép giới là sử dụng quan điểm Giới và Phát triển (GAD) nhằm xem xét một cách toàn diện hơn mối quan hệ giữa nam giới và phụ nữ trong việc tiếp cận và kiểm soát các nguồn lực, ra quyết định, thụ hưởng và khuyến khích trong một hệ thống cụ thể. Hệ thống đó có thể là một tổ chức, một chính phủ hay một xã hội.

3. Lồng ghép giới.

Lồng ghép là gì?

Lồng ghép là tập hợp những ý tưởng, các giá trị, các cách làm, các thể chế và các tổ chức nội trội có mối quan hệ tương tác lẫn nhau để quyết định “ai

được cái gì” trong xã hội. Các ý tưởng và thực tế trong việc lồng ghép phản ánh và củng cố lẫn nhau, qua đó đưa ra luận chứng cho bất kỳ sự phân bổ các nguồn lực và cơ hội nào của xã hội (Schalkwyk, et al, 1996).

Lồng ghép cũng có nghĩa là nam giới và phụ nữ được tiếp cận bình đẳng tới các nguồn lực, kể cả các cơ hội và sự đền đáp. Nó bao hàm sự tham gia bình đẳng vào quá trình tác động tới việc hình thành các giá trị lựa chọn trong xã hội. Lồng ghép cũng có nghĩa là chia sẻ một cách bình đẳng những lợi ích của quá trình phát triển. Lồng ghép cũng tạo cơ hội để tác động đến việc ai làm việc gì trong xã hội, ai làm chủ và có thể làm chủ cái gì, ai được tiếp cận tới việc làm và thu nhập, ai kiểm soát các nguồn lực của xã hội và các tổ chức, ai quyết định và ai đặt ra các ưu tiên.

Lồng ghép giới được hiểu là

- Lồng ghép giới là một quá trình hay chiến lược hướng tới mục đích bình đẳng giới. Đây là một quá trình diễn ra liên tục.
- Nó là một phương pháp để quản trị nhằm làm cho các mối quan tâm và kinh nghiệm của phụ nữ và nam giới trở thành một bộ phận không thể thiếu trong quá trình thiết kế, thực hiện kiểm tra và đánh giá các chính sách và chương trình trong tất cả các lĩnh vực của xã hội.
- Lồng ghép giới liên quan đến việc thay đổi các chính sách và thể chế nhằm thúc đẩy bình đẳng giới một cách tích cực hơn.
- Đó là một quá trình chuyển đổi lâu dài nhằm xem xét lại các giá trị văn hóa – xã hội và các mục tiêu phát triển.

Đối tượng để thực hiện lồng ghép giới

Dòng chảy chủ đạo là một tập hợp mang tính chi phối, bao gồm các ý tưởng, giá trị, quan niệm, thái độ, mối quan hệ và cách thức tiến hành mọi việc trong xã hội. Dòng chảy chủ đạo bao trùm các thể chế chính của xã hội (gia đình, nhà trường, chính quyền, tổ chức xã hội...) quyết định ai được coi trọng và cách thức phân bổ nguồn lực, quyết định ai được làm gì và ai nhận được gì trong xã hội, và cuối cùng quyết định chất lượng cuộc sống của mọi thành viên trong xã hội.

Tại sao lồng ghép giới lại quan trọng?

Lồng ghép giới là một khía cạnh quan trọng trong quản trị hữu hiệu. Nó đảm bảo rằng các thể chế, chính sách và chương trình đều đáp ứng các nhu cầu và mối quan tâm của phụ nữ cũng như nam giới và phân bổ các lợi ích một cách công bằng giữa phụ nữ và nam giới. Lồng ghép giới sẽ góp phần vào sự tiến bộ xã hội, kinh tế, văn hóa, mang lại sự công bằng hơn cho phụ nữ và nam giới, qua đó nâng cao trách nhiệm của chính quyền nhằm mang lại thành tựu cho mọi công dân.